

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/PN/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Phúc Nguyên

Địa chỉ: Km 30 +300, Quốc lộ 5A, Phố Mới, Thôn Trên, xã Dị Sử, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0942633533

Email: phucnguyen.assistant@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901000492

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Nắp chai**

2. Thành phần: vật liệu tiếp xúc trực tiếp thực phẩm bằng nhựa LDPE

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: không có thời hạn

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng gói trong bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD

Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY, JIANGSU PROVINCE, CHINA

III. Mẫu nhãn sản phẩm (theo file đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi-tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ : Về nhãn hàng hóa

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp QCVN 12-1:2011/BYT

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

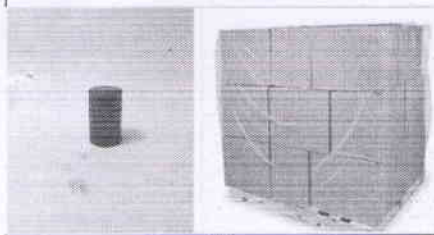
Hưng Yên, ngày 27 tháng 03 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



**GIÁM ĐỐC
VŨ VĂN THÀNH**

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

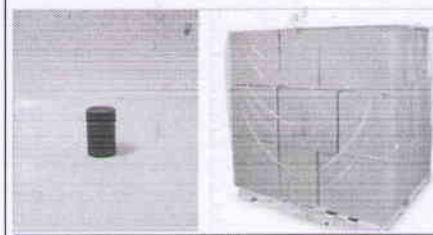


PCS/CTN	700
PALLET NO	1
QUANTITY	42000



Dimension: H58 * D33 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA



PCS/CTN	700
PALLET NO	1
QUANTITY	42000



Dimension: H58 * D34 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

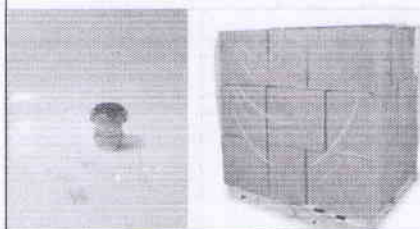


PCS/CTN	1485
PALLET NO	1
QUANTITY	23700



Dimension: H55 * D35 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

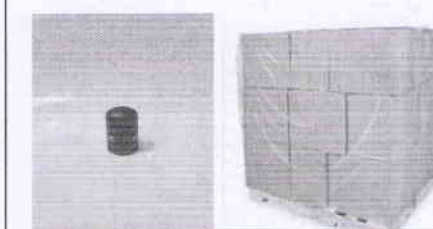


PCS/CTN	1485
PALLET NO	1
QUANTITY	23700



Dimension: H52 * D34 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

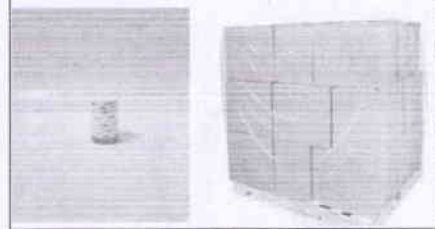


PCS/CTN	1485
PALLET NO	1
QUANTITY	14850



Dimension: H49 * D32 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

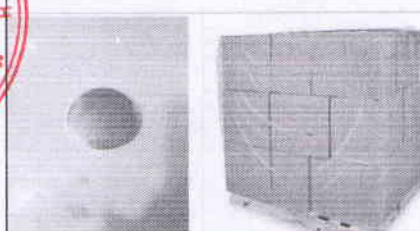


PCS/CTN	1485
PALLET NO	1
QUANTITY	14850



Dimension: H59 * D34 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

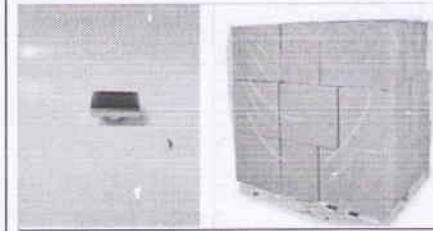


PCS/CTN	2020
PALLET NO	1
QUANTITY	20200



Dimension: H14.5 * D56 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

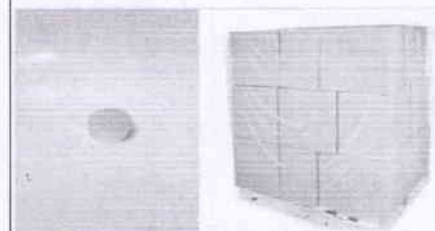


PCS/CTN	2100
PALLET NO	1
QUANTITY	21000



Dimension: H28 * D18 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA



PCS/CTN	2100
PALLET NO	1
QUANTITY	21000

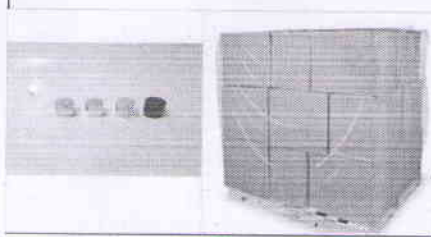


Dimension: H14 * D46 (mm)

0492-T.N.H.H
TY
H
SẢN XUẤT
YÊN
NG YÊN

M.S.D.N: 0901000492-T.N.H.H
CÔNG TY
TNHH
THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT
PHÚC NGUYỄN
GIÁM ĐỐC

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

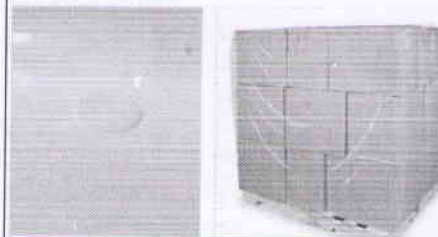


C015

PCS/CTN	3000
PALLET NO	1
QUANTITY	30000



XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

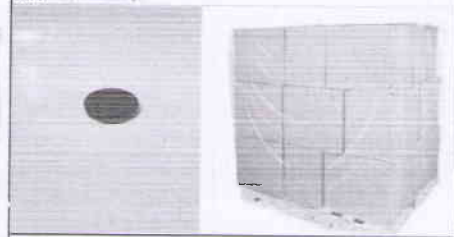


C013

PCS/CTN	3000
PALLET NO	1
QUANTITY	30000



XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA



C014

PCS/CTN	3000
PALLET NO	1
QUANTITY	30000

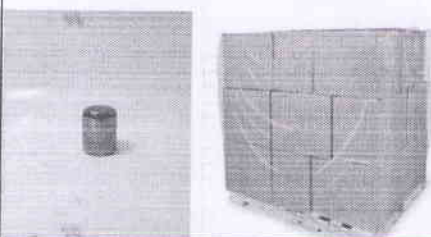


Dimension: H17* D21 (mm)

Dimension: H11.5 * D54 (mm)

Dimension: H8*D49 (mm)

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

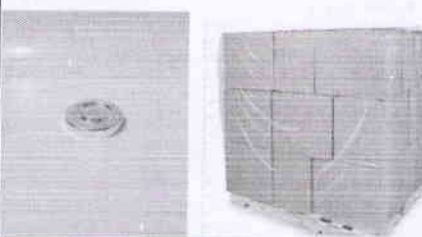


C007

PCS/CTN	1400
PALLET NO	1
QUANTITY	14000



XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA

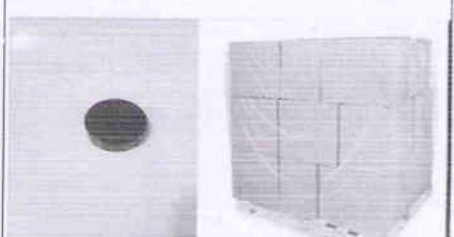


C008

PCS/CTN	1925
PALLET NO	1
QUANTITY	19250

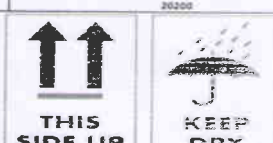


XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD
Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY,
JIANGSU PROVINCE, CHINA
MADE IN CHINA



C009

PCS/CTN	2020
PALLET NO	1
QUANTITY	20200



Dimension: H53* D37 (mm)

Dimension: H11 *D37 (mm)

Dimension: H14.5 * D56 (mm)

Tên công ty:

Địa chỉ:

MADE IN CHINA

pcs/vin

Pallet No

Quantity

Dimension

H

D

This side up

Keep dry

XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD

KCN Baduan, thành phố Từ Châu, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc

Xuất xứ Trung Quốc

Số lượng/thùng

Pallet Số

Số lượng

Kích thước

Chiều cao

Đường kính

Đầu này hướng lên

Giữ khô ráo



GIÁM ĐỐC
VŨ VĂN THÀNH

DỰ THẢO NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** Nắp chai

2. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**

- Hướng dẫn sử dụng: dùng để đậy nắp chai
- Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát.

3. **Vật liệu cấu tạo tiếp xúc trực tiếp thực phẩm:** Bằng nhựa LDPE

4. **Ngày sản xuất:** .../.../...

5. **Quy cách đóng gói:**

Sản phẩm được đóng gói trong thùng carton đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

6. **Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:**

Xuất xứ: **Trung Quốc**

Nhà sản xuất: XUZHOU XIAHUA GLASS PRODUCT CO.,LTD

Địa chỉ: BADUAN INDUSTRIAL PARK, XUZHOU CITY, JIANGSU PROVINCE , CHINA

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

- Công ty TNHH Thương Mại và Sản Xuất Phúc Nguyên
- Địa chỉ: Km 30+300, quốc lộ 5A, phố Mới, thôn Trên, Xã Dị Sử, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.
- Điện thoại : 0942633533

Hưng Yên, ngày 27 tháng 03 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC
VŨ VĂN THÀNH**



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

VILAS 595

Số/No.: 17.12.25.756 XN

1. Tên mẫu/Name of sample : Nắp chai
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty TNHH thương mại và sản xuất Phúc Nguyên;
Name/Address of customer Km 30+300, quốc lộ 5A, phố Mới, thôn Trên, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào,
tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu/Description : Chất liệu LDPE
4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving : 25/12/2017
5. Người lấy/gửi mẫu/Sample taking : Khách hàng tự gửi mẫu/ By customer
6. Kết quả thử nghiệm/Test result :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Thử vật liệu : Chì (Pb) Materials testing: Lead (Pb)	PL1.1 QCVN12-1:2011/BYT	µg/g	< 1,0	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 100
2	Thử vật liệu : Cadimi (Cd) Materials testing: Cadmium (Cd)	PL1.1 QCVN12-1:2011/BYT	µg/g	< 0,2	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 100
3	Thôi nhiễm Kim loại nặng (trong acid acetic 4% ở 60°C/30 phút) Elution of heavy metal (in 4% acetic acid at 60°C for 30 min)	PL2.1 QCVN12-1:2011/BYT	µg/mL	< 1,0	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 1
4	Hàm lượng KMnO ₄ sử dụng (trong nước ở 60°C/30 phút) Quantity of KMnO ₄ consumed (in water at 60°C for 30 min)	PL2.2 QCVN12-1:2011/BYT	µg/mL	< 1,0	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 10
5	Hàm lượng cặn khô (trong Heptan ở 25°C/1 giờ); Evaporation residue (in Heptan at 25°C for 1 hour)	PL2.5 QCVN12-1:2011/BYT	µg/mL	< 1,0	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 30
6	Hàm lượng cặn khô (trong etanol 20% ở 60°C/30 phút) Evaporation residue (in acetic ethanol 20% at 60°C for 30 min)	PL2.5 QCVN12-1:2011/BYT	µg/mL	< 1,0	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 30
7	Hàm lượng cặn khô (trong Nước ở 60°C/30 phút); Evaporation residue (in water at 60°C for 30 min)	PL2.5 QCVN12-1:2011/BYT	µg/mL	< 1,0	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 30
8	Hàm lượng cặn khô (trong acid acetic 4% ở 60°C/30 phút); Evaporation residue (in acetic acid 4% at 60°C for 30 min)	PL2.5 QCVN12-1:2011/BYT	µg/mL	< 1,0	QCVN 12-1:2011/BYT ≤ 30

CHỨNG THỰC BẢN SẠO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số.....1647.....Quyển số 61.....SCT 195.....Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017 / Hanoi, December 29, 2017
PHÒNG KIỂM NGHIỆM TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM
LABORATORY Ngày 4 tháng 4 năm 2018 HANOI DEPARTMENT OF DEPARTMENT

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN DŨNG

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều A.

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025 (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội/
The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Preventive Medicine.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Do not receive claim in case of no having stored sample or deadline over 05 days after the result.
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm/
The test results are printed in 02 documents: 01 document is given to customer; 01 document is stored at Department of Laboratories.